TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày 25-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Đóa.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu
2. Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Phương, Thư ký Toà án nhân dân Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2018, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Huy H**, s**inh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 3, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Nguyễn Huy H, sinh năm 1948 và con bà: Hồ Thị Nh, sinh năm 1950 (đã chết); anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

2/ Hồ Vĩnh B**, s**inh năm 1970; nơi cư trú: Xóm H P, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Hồ Vĩnh Q (Đã chết) và con bà: Bùi Thị Đ, sinh năm 1939; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Trần Thị N, sinh năm 1976; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

3/ Hồ Đình Th**, s**inh năm 1962; tên gọi khác: Hồ Đình H; nơi cư trú: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: Lớp 5/10; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Hồ Đình Đ (Đã chết) và con bà: Trần Thị Th (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1995;

tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

4/ Nguyễn Huy Tr**, s**inh năm 1969; nơi cư trú: Xóm 3, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Nguyễn Huy L, sinh năm 1942 và con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1942; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Thái Thị Ph, sinh năm 1970; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

5/ Nguyễn Xuân M**, s**inh năm 1975; nơi cư trú: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Nguyễn Xuân Kh (đã chết) và con bà: Trần Thị V, sinh năm 1931; anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con út trong gia đình; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1980; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

6/ Trần Văn H**, s**inh năm 1961; nơi cư trú: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Làm muối; con ông: Trần Văn T (đã chết) và con bà: Phạm Thị Ch (Đã chết); anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được tại ngoại (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn Ng, sinh năm 1973. Có mặt.

Địa chỉ: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Mai Văn D, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm HP, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/3/2018, Hoàng Văn Ng, sinh năm 1973 trú tại xóm H Ph, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An có tổ chức buổi ăn liên hoan tại nhà mình. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày sau khi liên hoan xong thì có một số người ra về, còn các đối tượng gồm: Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr rủ nhau đánh bài ăn tiền dưới hình thức đánh bài liêng. Khi B, Th, H, Tr đã đánh bài ăn tiền được một lúc thì Trần Văn H cũng đến và tham gia đánh bạc cùng. Sau đó Nguyễn Xuân M cũng đến và tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng, đặt tẩy mỗi ván 10.000 đồng, phạt

tối đa không quá 50.000 đồng. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H đang đánh bài ăn tiền thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, đã chứng minh số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.850.000 đồng *(Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).*

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSQL ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy H cùng các đồng phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự tuyên xử phạt các bị cáo Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy Tr và Nguyễn Xuân M với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự tuyên xử phạt bị cáo Hồ Đình Th mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s,x khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự tuyên xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án từ 07 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.850.000 đồng *(Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng);* tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/3/2018, Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H đang đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài "liêng" ăn tiền tại nhà Hoàng Văn Ng ở xóm Hồng Ph, xã AH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang. Số tiền chứng minh dùng vào việc đánh bạc là 5.850.000đ *(năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng thắng thua bằng tiền nhằm mục đích tư lợi, sát phạt lẫn nhau là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 20/4/2018 và luận tội của kiểm sát viên truy tố các bị cáo Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn, không có người khởi xướng mà cùng rủ nhau đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, HĐXX xét thấy cần phải phân hóa vai trò, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Đối với Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy H, Hồ Đình Th và Nguyễn Huy Tr, trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau, cùng rủ nhau đánh bạc trước bị cáo M và bị cáo H, số tiền đánh bạc không nhiều, mặc dù vậy cũng cần phải lên một mức án nghiêm và cao hơn đối với các bị cáo khác trong vụ án để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ của bị cáo Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Do vậy, các

bị cáo Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ Đình Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Nguyễn Xuân M và Trần Văn H là đồng phạm trong vụ án cùng với các bị cáo B,H, Tr và Th tham gia sát phạt nhau được thua bằng tiền. Tuy nhiên, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, đến tham gia đánh bạc sau, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Nguyễn Xuân M có bố đẻ được UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến, bị cáo Trần Văn H được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang vì đã có thành tích phục vụ trong quân đội. Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy bị cáo Nguyễn Xuân M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Văn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s,x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 36 BLHS khấu trừ thu nhập đối với mỗi bị cáo 20% để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Hoàng Văn Ng và Hồ Thị Th là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc, qua điều tra, xác minh xét thấy Ng khi biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình thì đã nói các bị cáo nghĩ, còn Th thì không biết các bị cáo đánh bạc. Do vậy, Ng và Th không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đánh bạc.

Đối với Mai Văn D là người ngồi xem không trực tiếp tham gia đánh bạc, chỉ cần nhắc nhở là đủ.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.850.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt các bị cáo: Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr mỗi bị cáo 12 *(Mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ mỗi bị cáo 03 *(Ba)* ngày tạm giữ bằng 09 *(Chín)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi các

bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Hồ Vĩnh B, Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr mỗi bị cáo mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian 12 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Hồ Đình Th; tên gọi khác: Hồ Đình H 12 *(Mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ 03 *(Ba)* ngày tạm giữ bằng 09 *(Chín)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập đối với Hồ Đình Th mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian 12 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

3/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân M 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ 03 *(Ba)* ngày tạm giữ bằng 09 *(Chín)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Xuân M mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian 09 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

4/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s,x khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Trần Văn H 09 *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ 03 *(Ba)* ngày tạm giữ bằng 09 *(Chín)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập đối với Trần Văn H mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian 09 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo Nguyễn Huy H và Nguyễn Huy Tr cho UBND xãi tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo H và bị cáoTr có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao các bị cáo: Hồ Đình Th, Nguyễn Xuân M, Trần Văn H và Hồ Vĩnh B cho UBND xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.850.000đ *(Năm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).*

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2018 và biên lai thu tiền số 0002496 ngày 19/4/2018).

6/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Huy H, Hồ Vĩnh B, Hồ Đình Th, Nguyễn Huy Tr, Nguyễn Xuân M và Trần Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tỉnh Nghệ An./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.